TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ	*Cù Lao Dung, ngày 12 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy*)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* anh Đặng Văn V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Đặng Văn V có 02 người con chung là Đặng Quốc Kt, sinh ngày 14/9/1999 và Đặng Minh T, sinh ngày 29/10/2007.

Hiện nay Đặng Quốc K đã thành niên không mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động để tự nuôi bản thân, nên chị H và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Đặng Minh T cho đến khi cháu T thành niên. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho anh V, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: hai đương sự không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.3. Về mối quan hệ: chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Đặng Văn V đều thừa nhận mối quan hệ của anh chị không phải là vợ chồng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Hồng H thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng chị H được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003074 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả lại cho chị H số tiền thừa là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng; anh Đặng Văn V không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngoan